

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định thưởng an toàn điện

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-EVN ngày 27/5/2019 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Thủy điện Tuyên Quang;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Hành chính và Lao động tại Tờ trình số 29/TTr-HCLĐ ngày 05/02/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định thưởng an toàn điện trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang, mã số tài liệu: QyĐ-01-06.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.


Điều 3. Trưởng các đơn vị và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang căn cứ quyết định thi hành./.


Nơi nhận:


- Như điều 3;
- Lưu: VT, HCLĐ.

GIÁM ĐỐC

Dương Thanh Tuyên

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG		Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THỬ AN TOÀN ĐIỆN		Trang: 1/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký
NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI				
1. Giám đốc			01	
2. Phó Giám đốc			02	
3. Các đơn vị trong Công ty			05	
5. BCH Công đoàn			01	
6. Lưu: VT, HCLĐ			02	
CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: HÀNH CHÍNH VÀ LAO ĐỘNG				
1. Người lập: Nguyễn Thị Thu Hiền – Chuyên viên				
2. Người kiểm tra: Phạm Văn Chuẩn – Phó phòng, phụ trách phòng				
PHỐI HỢP SOẠN THẢO: KỸ SƯ AN TOÀN				
THÀNH PHẦN THAM GIA XEM XÉT:				
1. Các đơn vị trong Công ty				
2. Công đoàn Công ty				
3. Chuyên viên pháp chế				
NGƯỜI DUYỆT:				
Dương Thanh Tuyên - Giám đốc Công ty				
TÓM TẮT SỬA ĐỔI				
LẦN SỬA	NGÀY SỬA	TÓM TẮT NỘI DUNG SỬA ĐỔI		

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỞNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 2/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký
MỤC LỤC			
I. MỤC ĐÍCH..... 3			
II. TÀI LIỆU LIÊN QUAN..... 3			
III. NỘI DUNG..... 3			
Chương I..... 3			
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG..... 3			
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng được hưởng chế độ thưởng ATĐ..... 3			
Điều 2. Các khái niệm và các từ viết tắt..... 4			
Điều 3. Một số nguyên tắc chung khi xét thưởng ATĐ..... 6			
Chương II..... 7			
PHÂN PHỐI TIỀN THƯỞNG AN TOÀN ĐIỆN..... 7			
Điều 4. Phương pháp xét thưởng..... 7			
Điều 5. Quy định về cộng, trừ điểm thưởng ATĐ so với điểm chuẩn..... 8			
Điều 6. Phân phối tiền thưởng ATĐ..... 8			
Chương III..... 9			
TỔ CHỨC THỰC HIỆN..... 9			
Điều 7. Thành lập Hội đồng xét thưởng ATĐ..... 9			
Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị..... 10			
Điều 9. Hiệu lực thi hành..... 11			
Phụ lục 1: Tiêu chí xét cộng điểm thưởng ATĐ..... 12			
Phụ lục 2: Tiêu chí xét trừ điểm thưởng ATĐ..... 13			
Phụ lục 3: Xét thưởng an toàn điện tháng ... năm..... 19			

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 3/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

I. MỤC ĐÍCH

Thưởng cho CBCNV làm việc đảm bảo thiết bị, hệ thống thiết bị được vận hành an toàn liên tục, hiệu quả kinh tế; thiết bị, hệ thống thiết bị, công trình được bảo dưỡng, sửa chữa đạt tiến độ và chất lượng.

Thưởng cho CBCNV trong công tác chuyên môn thực hiện đúng quy chế, quy trình, quy định để hoàn thành công việc được giao.

Những CBCNV trong khi làm nhiệm vụ mà không thực hiện hết trách nhiệm công việc theo quy trình, quy định, hoặc gây ra nguy cơ, hoặc làm mất an toàn, dẫn tới thiệt hại về tài sản và người thì giảm thưởng an toàn điện hoặc cắt thưởng an toàn điện.

II. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

Bộ luật lao động năm 2012 và các văn bản hướng dẫn;

Luật ATVSLĐ ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn;

Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn vệ sinh lao động;

Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định một số nội dung tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh;

Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/3/2018 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế về công tác lao động tiền lương trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

Văn bản số 455/EVN-TCNS ngày 27/01/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện chế độ thưởng vận hành an toàn điện.

III. NỘI DUNG


Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng được hưởng chế độ thưởng ATĐ

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này thống nhất việc xét thưởng an toàn điện hàng tháng cho cán bộ công nhân viên trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang.

1.2. Đối tượng được hưởng chế độ thưởng ATĐ

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH	Trang: 4/19	Ngày sửa đổi:
	THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN		Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

a. Giám đốc, các Phó Giám đốc.

b. Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại Công ty Thủy điện Tuyên Quang.

c. Các đối tượng tại điểm b khoản 1.2 điều này không bao gồm: Nhân viên văn thư, lưu trữ, đánh máy, nhân viên hành chính, quản trị, lễ tân, y tế, tạp vụ văn phòng, chăm sóc vườn hoa cây cảnh, lái xe con hành chính, thường trực cơ quan trong giờ hành chính.

1.3. Ngoài các đối tượng thuộc các chức danh công việc liên quan trực tiếp đến quá trình SXKD điện được hưởng chế độ thưởng ATĐ thường xuyên theo quy định tại khoản 1.1 và khoản 1.2 Điều này, các đối tượng không thuộc chức danh công việc được hưởng chế độ thưởng ATĐ nhưng có một số ngày công tham gia trực tiếp đến quá trình SXKD điện thì những ngày công đó được chấm công và xét thưởng theo các mức của chế độ thưởng ATĐ quy định.

Điều 2. Các khái niệm và các từ viết tắt

2.1. Tai nạn lao động

Tai nạn lao động là tai nạn xảy ra trong quá trình lao động gắn với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ công việc, kể cả tai nạn xảy ra trên đường từ nơi ở đến nơi làm việc, từ nơi làm việc về nơi ở vào thời gian và địa điểm hợp lý. Tai nạn lao động được chia làm 3 loại sau:

a. Tai nạn lao động chết người: Người bị tai nạn chết ngay tại nơi xảy ra tai nạn; chết trên đường đi cấp cứu; chết trong thời gian đang điều trị; chết do tái phát chính vết thương do tai nạn lao động gây ra.


b. Tai nạn lao động nặng: Người bị tai nạn bị ít nhất một trong những chấn thương theo quy định tại phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

c. Tai nạn lao động nhẹ: Người bị tai nạn không thuộc 2 loại tai nạn lao động nêu tại điểm a và b khoản 2.1 điều này.

2.2. Vi phạm nặng

Xảy ra tai nạn lao động nhẹ, gây ra sự cố chủ quan dẫn tới dừng hoạt động của thiết bị trong dây chuyền sản xuất hoặc làm hư hỏng thiết bị, công trình, máy công cụ, dụng cụ, phương tiện vận chuyển, thiết bị đo, máy đo... cần phải sửa chữa khắc phục trong thời gian ngắn (thời gian ngừng hoạt động sử dụng từ 01 giờ đến 12 giờ).

2.3. Vi phạm nghiêm trọng

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 5/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

- Vi phạm các quy trình an toàn dẫn đến các sự cố ngừng tổ máy hoặc làm hư hỏng nặng thiết bị, công trình, máy công cụ, dụng cụ, thiết bị đo thử, máy đo, xe... cần phải sửa chữa, khắc phục trong thời gian dài (thời gian ngừng hoạt động sử dụng trên 12 giờ); hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động nặng, xảy ra tai nạn lao động chết người.

2.4. Hành vi được coi là vi phạm nghiêm trọng: Thiếu kiểm tra, không thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ của mình, vi phạm quy trình an toàn khi thực hiện nhiệm vụ dẫn đến sự cố ngừng tổ máy hoặc làm hư hỏng nặng thiết bị, công trình, máy công cụ, dụng cụ, thiết bị đo thử, máy đo, xe... cần phải sửa chữa, khắc phục trong thời gian dài (thời gian ngừng hoạt động sử dụng trên 12 giờ); hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động nặng, xảy ra tai nạn lao động chết người.

2.5. Hiện tượng bất thường: Nhà máy có thiết bị vận hành không bình thường cũng như các vi phạm công nghệ sản xuất ảnh hưởng tới chế độ vận hành bình thường của nhà máy điện.

2.6. Sự cố: Là hiện tượng hoạt động không bình thường của thiết bị, công trình gây ngừng, giảm hiệu suất làm việc, mất ổn định, mất an toàn hoặc gây hư hỏng thiết bị, công trình.

2.7. Khiếm khuyết phát hiện: Là các khiếm khuyết, tồn tại của thiết bị được phát hiện bởi người phát hiện sử dụng các kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn phát hiện ra (không bao gồm các khiếm khuyết được phát hiện do tín hiệu cảnh báo, khiếm khuyết đã từng xảy ra hoặc khiếm khuyết được phát hiện trong quá trình sửa chữa).

2.8. Thiết bị chính, thiết bị phụ:

a. Thiết bị chính bao gồm: Khôi tổ máy, trạm 220kV, công trình thủy công (đập, hệ thống cửa xả, tuyến áp lực) mà khi thiết bị xảy ra khiếm khuyết sẽ dẫn đến ngừng hoạt động của dây truyền sản xuất hoặc gây đe dọa đến an toàn công trình.


b. Thiết bị phụ: là các thiết bị còn lại trong dây truyền sản xuất.

2.9. Hiện trường làm việc: là nơi làm việc của CBCNV thực hiện các công việc kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng, vệ sinh thiết bị, công trình.

2.10. Công ty: Công ty Thủy điện Tuyên Quang

2.11. Đơn vị: Là tổ, phòng, phân xưởng trong Công ty.

2.12. Tập thể: Là một nhóm người có mối quan hệ trong công việc đang thực hiện nhiệm vụ tại một vị trí, khu vực hoặc cùng một công trình.

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 6/19	Ngày sửa đổi:
			Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

2.13. Người lao động: Cán bộ công nhân viên làm việc tại các đơn vị trong Công ty.

2.14. Người có thẩm quyền: Là Giám đốc, các Phó Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang.

2.15. Cán bộ quản lý trực tiếp: Là tổ trưởng hoặc phó phòng/phó quản đốc hoặc trưởng đơn vị/phụ trách đơn vị (nếu đơn vị không có tổ trưởng, cấp phó quản lý trực tiếp).

2.16. Lương tối thiểu vùng: Mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ công bố được áp dụng tại nơi người lao động làm việc.

2.17. Các từ viết tắt

ATĐ: An toàn điện

CBCNV: Cán bộ công nhân viên

SXKD: Sản xuất kinh doanh

ATVSV: An toàn vệ sinh viên

ATVSLĐ: An toàn vệ sinh lao động

PCCN: Phòng chống cháy nổ

PCCC: Phòng cháy và chữa cháy

Công ty: Công ty Thủy điện Tuyên Quang

HCLĐ: Phòng Hành chính và Lao động

TCKT: Phòng Tài chính – Kế toán

KHVT: Phòng Kế hoạch và Vật tư


KTAT: Phòng Kỹ thuật và An toàn

PXVH: Phân xưởng Vận hành

KSAT: Kỹ sư an toàn

Điều 3. Một số nguyên tắc chung khi xét thưởng ATĐ

3.1. Thưởng ATĐ gắn với việc thực hiện hành vi lao động của con người đảm bảo an toàn cho người lao động, máy móc thiết bị, công trình; Trong quản lý, chuyên môn nghiệp vụ gắn với việc thực hiện quản lý, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ không sai chủ trương, quy chế, quy định.

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 7/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

3.2. Cá nhân, tập thể vi phạm về an toàn thì căn cứ mức độ thiệt hại, phạm vi ảnh hưởng và mức độ trách nhiệm sẽ bị xét cắt giảm một phần hoặc toàn bộ tiền thưởng ATĐ cả tháng, cả quý hoặc cả năm.

3.3. Ưu tiên thưởng ATĐ với mức cao nhất đối với người lao động trực tiếp đi ca sản xuất vận hành Nhà máy, cán bộ làm công tác an toàn.

Chương II

PHÂN PHỐI TIỀN THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN

Điều 4. Phương pháp xét thưởng

4.1. Xét thưởng cho từng CBCNV trong Công ty theo tháng căn cứ vào tính chất phức tạp của công việc được giao.

4.2. Quy định mức điểm chuẩn xét thưởng cho từng nhóm chức danh công việc trong Công ty như sau:

a. Nhóm 1: Điểm chuẩn 150 điểm, gồm các chức danh:

- Công nhân vận hành trực tiếp đi ca;
- Phó Giám đốc kỹ thuật sản xuất;
- Kỹ sư an toàn.

b. Nhóm 2: Điểm chuẩn 125 điểm, gồm các chức danh:


- Giám đốc; Phó Giám đốc kỹ thuật sửa chữa;
- Trưởng đơn vị: KTAT, PXVH;
- Người lao động phòng KTAT khi làm việc tại hiện trường;
- Người lao động thuộc PXVH trong thời gian thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, vệ sinh thiết bị tại hiện trường, diễn tập PCCC, diễn tập sự cố toàn ca, lái ca nô, ...

- Công nhân lái xe trong thời gian lái xe cầu, xe tải, xe nâng, cứu hỏa

c. Nhóm 3: Điểm chuẩn 100 điểm, gồm các chức danh:

- Người lao động làm việc tại các phòng KHVT, TCKT, HCLĐ (trừ các đối tượng không được hưởng nêu tại khoản 2 điều 1).

- Người lao động thuộc phòng KTAT, PXVH trong thời gian làm công việc hành chính, học, họp.

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 8/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

- Lái xe phục vụ các bộ phận: thao tác đi ca, quản lý vận hành, khắc phục sự cố do thiên tai, bão lụt.

- Đối với ngày công được xét thưởng ATĐ của tất cả các nhóm thuộc diện xét thưởng mà tách khỏi sản xuất như: Đi học, hội họp, công tác, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tham quan học tập được quy định điểm chuẩn là 100 điểm.

Điều 5. Quy định về cộng, trừ điểm thưởng ATĐ so với điểm chuẩn

5.1. Mức điểm chuẩn

Áp dụng cho những cá nhân thuộc diện xét thưởng, không vi phạm quy định về ATĐ, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5.2. Cộng điểm thưởng ATĐ

- Cá nhân phát hiện kịp thời khiếm khuyết của thiết bị, ngăn chặn được sự cố thiết bị; khắc phục, xử lý kịp thời, nhanh chóng đưa thiết bị vào vận hành thì được xem xét cộng điểm thưởng ATĐ từ 10 ÷ 30 điểm (chi tiết tại phụ lục số 1).

- Trong tháng, nếu cá nhân có nhiều thành tích thì khi xét thưởng ATĐ sẽ cộng dồn để xét điểm thưởng ATĐ của tháng đó.

5.3. Trừ điểm thưởng ATĐ

- Cá nhân, đơn vị không đảm bảo an toàn sẽ bị giảm điểm thưởng ATĐ theo phụ lục số 2. Trong một tháng, nếu cá nhân vi phạm nhiều lỗi, hoặc vi phạm nhiều lần đối với cùng 1 lỗi thì sẽ cộng dồn điểm trừ để tính xét điểm thưởng ATĐ của tháng đó.

- Đối với các lỗi vi phạm chưa được nêu trong Phụ lục 2, Hội đồng xét thưởng ATĐ Công ty sẽ căn cứ tính chất, mức độ và xét đến tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ của từng trường hợp cụ thể để đưa ra mức giảm thưởng ATĐ phù hợp với các cá nhân và đơn vị.


Điều 6. Phân phối tiền thưởng ATĐ

6.1. Phân phối tiền thưởng ATĐ cho người lao động căn cứ vào hệ số lương cấp bậc, chức vụ (kể cả hệ số chênh lệch bảo lưu nếu có); điểm thưởng trong tháng của người lao động gắn với ngày công tại các vị trí làm việc được xét thưởng.

6.2. Ngày công xét thưởng ATĐ

a. Ngày công trong tháng được duyệt xét thưởng

- Ngày công đi làm thực tế trong và ngoài Công ty của các đối tượng thuộc diện xét thưởng.

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỞNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 9/19	Ngày sửa đổi:
			Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

- Ngày công tham gia trực tiếp đến quá trình SXKD điện của các đối tượng không thuộc diện xét thưởng (Vd: quản lý, vận hành các hệ thống điện, nước, PCCC tại khu nhà công vụ, trung tâm điều hành, và nhà điều hành ca Na Hang; Quản lý kỹ thuật, quản lý sử dụng công trình xây dựng khu trung tâm điều hành, nhà công vụ, nhà điều hành ca Na Hang và Nhà máy; Công tác môi trường trong sản xuất điện).

- b. Ngày công trong tháng không được duyệt xét thưởng
- Công đi học nâng cao bằng cấp.
- Công tham gia các hoạt động đoàn thể trong và ngoài Công ty.

6.3. Công thức xác định

$$T_i = V_{\text{tatd}(t)} \times \frac{H_{\text{cbi}} \times N_i \times D_i}{\sum_{i=1}^m H_{\text{cbi}} \times N_i \times D_i}$$

Trong đó:

T_i : Là tiền thưởng của người lao động thứ i trong tháng xét thưởng.

$V_{\text{tatd}(t)}$: Là quỹ tiền thưởng ATĐ của Công ty được xác định qua kết quả sản xuất và thực hiện các chỉ tiêu vận hành hàng tháng.

D_i : Điểm thưởng được xét trong tháng của người thứ i .

H_{cbi} : Hệ số lương cấp bậc, chức vụ (kể cả hệ số chênh lệch bảo lưu nếu có) của người thứ i .

N_i : Ngày công trong tháng được duyệt thưởng ATĐ của người thứ i .

m : Số lao động được xét thưởng ATĐ trong tháng.


Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Thành lập Hội đồng xét thưởng ATĐ

Để đảm bảo việc xét thưởng ATĐ cho CBCNV hàng tháng được công bằng, công khai, dân chủ, Công ty thành lập Hội đồng xét thưởng ATĐ. Thành phần của Hội đồng gồm:

- Phó Giám đốc kỹ thuật sản xuất: Chủ tịch Hội đồng

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 10/19	Ngày sửa đổi:
			Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

- Chủ tịch công đoàn: Ủy viên
- Trưởng phòng HCLĐ: Ủy viên thường trực
- Kỹ sư an toàn: Ủy viên

Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị

8.1. Các phòng/phân xưởng chuyên môn

- Căn cứ vào kết quả thực hiện công việc của cá nhân, tổ, phòng/phân xưởng tiến hành họp xét điểm thưởng ATĐ theo mẫu tại phụ lục số 3, chuyển về phòng HCLĐ chậm nhất ngày 03 của tháng sau liền kề.

- Thành phần họp xét tại đơn vị gồm:

Trưởng đơn vị: Chủ trì

Phó đơn vị, Tổ trưởng công đoàn/chủ tịch công đoàn bộ phận, ATVSV: Ủy viên.

- Thông báo kịp thời cho người lao động biết kết quả xét thưởng của Hội đồng an toàn điện Công ty (Đối với những trường hợp được cộng hoặc trừ điểm thưởng thì Trưởng đơn vị phải thông báo trực tiếp cho người lao động).

8.2. Phòng Hành chính và Lao động

- Xây dựng kế hoạch quỹ tiền thưởng ATĐ hàng năm của Công ty; Quyết toán quỹ tiền thưởng ATĐ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

- Tổng hợp, thẩm tra danh sách đề nghị xét thưởng ATĐ hàng tháng của các đơn vị; chuyên kỹ sư an toàn chậm nhất ngày 05 tháng sau liền kề.

- Lập bảng chi tiền thưởng ATĐ cho người lao động.

8.3. Kỹ sư an toàn


- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về an toàn lao động, an toàn trong sản xuất của các đơn vị trong Công ty.

- Thẩm tra danh sách đề nghị xét thưởng ATĐ hàng tháng do phòng HCLĐ tổng hợp, báo cáo Hội đồng xét thưởng ATĐ Công ty quyết định, hoàn thành chậm nhất ngày 09 của tháng sau liền kề.

8.4. Phòng Tài chính - Kế toán

- Kiểm tra việc tuân thủ chế độ chính sách của Nhà nước về tiền lương, thưởng trong bảng chi lương, thưởng.

- Tổ chức chi trả tiền thưởng cho người lao động theo đúng thời gian quy định.

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỞNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 11/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

Điều 9. Hiệu lực thi hành


9.1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

9.2. Điều khoản chuyên tiếp

9.2.1. Các nội dung liên quan đến việc xét thưởng an toàn điện từ tháng 9 năm 2020 được áp dụng theo Quy định này.


9.2.2. Tiền thưởng an toàn điện năm 2020 được chi trả tới người lao động 1 quý/1 lần; Từ năm 2021 trở đi được áp dụng theo khoản 6.3 điều 6 nói trên.

9.3. Bãi bỏ Phụ lục 2 và Phụ lục 3 Quy định trả lương ban hành kèm theo Quyết định số 1016/QĐ-TĐTQ ngày 24/8/2020.

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 12/19	Ngày sửa đổi:
			Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký


Phụ lục 1: Tiêu chí xét cộng điểm thưởng ATĐ


TT	Tiêu chí xét thưởng	Điểm cộng
1	Phát hiện kịp thời khiếm khuyết, tồn tại thiết bị, công trình	
1.1	Thiết bị chính	20
1.2	Thiết bị phụ	10
2	Phát hiện và ngăn chặn, xử lý sự cố đưa thiết bị, công trình vào vận hành kịp thời.	
2.1	Thiết bị chính	30
2.2	Thiết bị phụ	20
3	Trong quá trình sửa chữa, xử lý khiếm khuyết cá nhân có giải pháp về an toàn và hiệu quả được Lãnh đạo duyệt	
3.1	Thiết bị chính	30
3.2	Thiết bị phụ	20
4	Cá nhân có sáng kiến về công tác ATVSLĐ được Hội đồng sáng kiến duyệt; Đạt giải cá nhân trong các kỳ thi có liên quan đến công tác ATVSLĐ do Công ty, EVN tổ chức.	20


	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 13/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký


Phụ lục 2: Tiêu chí xét trừ điểm thưởng ATĐ


TT	Tiêu chí xét thưởng	Điểm trừ
A	TRONG CÔNG TÁC SẢN XUẤT	
I	Phương thức vận hành	
1	Không đáp ứng phương thức khả dụng	
1.1	Đối với tổ máy, thiết bị chính: Trưởng ca, nhân viên vận hành liên quan	40
1.2	Đối với các thiết bị phụ: Trưởng ca, nhân viên vận hành liên quan	20
2	Thao tác chuyển đổi phương thức vận hành của thiết bị không đúng quy định	30
3	Chuyển đổi phương thức vận hành không đảm bảo an toàn, có nguy cơ gây sự cố, hư hỏng thiết bị	
3.1	Trưởng ca vận hành	20
3.2	Trưởng kíp, Trục ban vận hành liên quan	10
II	An toàn lao động	
1	Để xảy ra tai nạn chết người	
1.1	Đơn vị quản lý trực tiếp người bị tai nạn	Cắt thưởng ATĐ cả năm
1.2	Đối với Công ty	
a	Xảy ra 01 tai nạn chết người	Cắt thưởng ATĐ quý xảy ra tai nạn
b	Xảy ra 02 tai nạn chết người	Cắt thưởng ATĐ 02 quý
c	Xảy ra 03 tai nạn chết người	Cắt thưởng ATĐ cả năm
2	Để xảy ra tai nạn lao động nặng	
2.1	Cá nhân để xảy ra tai nạn	Cắt thưởng ATĐ tháng xảy ra tai nạn
2.2	Trưởng, phó đơn vị quản lý trực tiếp; Trưởng ca, Trưởng kíp liên quan; ATSV liên quan	100
2.3	Phó Giám đốc liên quan; KSAT; Trưởng, phó phòng KTAT liên quan	50


	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 14/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký
TT	Tiêu chí xét thưởng	Điểm trừ	
3	Để xảy ra tai nạn lao động nhẹ		
3.1	Cá nhân để xảy ra tai nạn	75	
3.2	Trưởng, phó đơn vị quản lý trực tiếp; Trưởng ca, Trưởng kíp liên quan; ATVSV liên quan	40	
3.3	Phó Giám đốc liên quan; KSAT; Trưởng, phó phòng KTAT liên quan	20	
4	Vi phạm nghiêm trọng quy định về an toàn		
4.1	Cá nhân vi phạm	Cắt thưởng ATĐ tháng gây lỗi	
4.2	Trưởng, phó đơn vị quản lý trực tiếp; Trưởng ca, Trưởng kíp liên quan; ATVSV liên quan	50	
4.3	Phó Giám đốc liên quan; KSAT; Trưởng, phó phòng KTAT liên quan	30	
III	Sự cố trong sản xuất		
1	Để xảy ra sự cố chủ quan do thao tác của người vận hành		
1.1	Sự cố thiết bị chính		
a	Cá nhân gây ra sự cố	Cắt thưởng ATĐ tháng gây lỗi	
b	Trưởng ca, Trưởng kíp, nhân viên vận hành liên quan	50	
1.2	Sự cố thiết bị phụ		
a	Cá nhân gây ra sự cố	50	
b	Trưởng ca, Trưởng kíp, nhân viên vận hành liên quan	30	
2	Sự cố xảy ra không báo cáo trung thực, kịp thời, đầy đủ thông tin sự cố	40	
3	Xử lý, khắc phục sự cố không kịp thời hoặc được huy động để khắc phục sự cố nhưng không chấp hành, cố tình trì hoãn.	40	
4	Xảy ra sự cố do lỗi của đơn vị ngoài nhưng có liên quan đến trách nhiệm của nhân viên vận hành		
4.1	Trưởng ca, Trưởng kíp	20	
4.2	Nhân viên vận hành liên quan	10	
B	CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ		
I	Công tác ATVSLĐ		

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 15/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký
TT	Tiêu chí xét thưởng	Điểm trừ	
1	Không phổ biến hoặc phổ biến chậm các văn bản về ATVSLĐ đến CBCNV, Trưởng đơn vị bị giảm	10	
2	Không thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị của đoàn kiểm tra ATVSLĐ định kỳ (nếu không có lý do chính đáng)	20	
3	Không sử dụng hoặc sử dụng trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân không đúng quy định	40	
4	Không thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra định kỳ về công tác ATVSLĐ theo quy định	20	
5	Sắp xếp vật tư, dụng cụ, phòng làm việc/vị trí làm việc, hồ sơ lưu trữ, phòng nghỉ ca không gọn gàng ngăn nắp, bừa bộn, bẩn mà có nguy cơ gây mất ATVSLĐ	10	
6	Bảo quản, sử dụng trang thiết bị, dụng cụ được phân giao quản lý không đúng quy định	20	
7	Không kiểm tra, vệ sinh định kỳ thiết bị, dụng cụ an toàn	20	
8	Không kiểm tra đảm bảo vệ sinh công nghiệp tại hiện trường sau khi kết thúc công tác	20	
II	Công tác PCCC		
1	Sử dụng phương tiện PCCC không đúng mục đích mà chưa được sự đồng ý của người có thẩm quyền	30	
2	Khi xảy ra cháy nổ mà không đảm bảo tính năng sẵn sàng của các phương tiện, thiết bị PCCC	30	
3	Để xảy ra cháy nổ do lỗi chủ quan trong khu vực được giao quản lý		
3.1	Chưa gây ra thiệt hại đối với con người và tài sản, cá nhân gây lỗi bị trừ	30	
3.2	Đến mức phải huy động người và phương tiện tham gia chữa cháy nhưng chưa gây thiệt hại về người và tài sản		
a	Cá nhân gây lỗi	100	
b	Trưởng, phó đơn vị quản lý trực tiếp	30	
3.3	Gây thiệt hại đối với con người hoặc tài sản		
a	Cá nhân gây lỗi	Cắt thưởng ATĐ tháng gây lỗi	
b	Trưởng, phó đơn vị quản lý trực tiếp	50	
4	Thiết bị PCCC không được kiểm tra, vệ sinh định kỳ	20	

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 16/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký
TT	Tiêu chí xét thưởng	Điểm trừ	
5	Thiết bị PCCC không đảm bảo tính sẵn sàng (do đoàn kiểm tra phát hiện)	20	
6	Không thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị của đoàn kiểm tra PCCC định kỳ (nếu không có lý do chính đáng)	20	
7	Quản lý hệ thống thiết bị PCCC không đúng quy định; không có sổ theo dõi hoặc không ghi chép đầy đủ	20	
8	Sắp xếp vật tư, thiết bị không đảm bảo an toàn PCCN hoặc che chắn thiết bị PCCC	20	
III	Công tác môi trường		
1	Quản lý, theo dõi khu chứa chất thải không đảm bảo an toàn	30	
2	Vi phạm công tác môi trường làm ảnh hưởng đến môi trường trong khu vực sản xuất, sinh hoạt (quản lý chất thải nguy hại, phân loại chất thải, quản lý nguồn xả thải, tập kết nguồn chất thải không đúng nơi quy định)	30	
3	Để chất thải rò rỉ ra môi trường do lỗi chủ quan		
3.1	Bị Đoàn kiểm tra cấp Công ty phát hiện	50	
3.2	Bị đoàn kiểm tra cơ quan ban ngành phát hiện	Cắt thưởng ATĐ tháng gây lỗi	
4	Quản lý chất thải không đúng quy định; không có nội quy bảo quản; thùng chứa chất thải không có nhãn mác, ký hiệu cảnh báo	20	
5	Không thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị của đoàn kiểm tra định kỳ (nếu không có lý do chính đáng)	20	
IV	Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn		
1	Không cung cấp đầy đủ thông tin cho các đơn vị chức năng phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	20	
2	Không cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định của EVN, Công ty	20	
3	Hệ thống công trình thoát lũ không đảm bảo khả dụng khi có mưa, bão, thiên tai...	30	
V	Chấp hành Nội quy, quy chế, quy định, quy trình		
1	Thực hiện quy trình giao nhận ca, trực ban tại hiện trường không đúng quy định	20	

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 17/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký
TT	Tiêu chí xét thưởng	Điểm trừ	
2	Không đảm bảo thông số vận hành thiết bị theo quy trình vận hành (do lỗi chủ quan)	20	
3	Người được giao phụ trách theo dõi thiết bị không phát hiện được các hiện tượng bất thường và khiếm khuyết của thiết bị mà phải để cán bộ kỹ thuật hoặc ca sau vào kiểm tra phát hiện ra	20	
4	Vi phạm quy định quản lý vận hành và quản lý kỹ thuật thiết bị được phân giao	20	
5	Lái xe để xảy ra va chạm giao thông (hoặc sự cố) khi đang thực hiện nhiệm vụ do lỗi chủ quan		
5.1	Chưa làm ảnh hưởng về tài sản và con người	20	
5.2	Làm ảnh hưởng đến con người hoặc tài sản	Cắt thưởng ATĐ tháng gây lỗi	
6	Trong khi thực hiện nhiệm vụ gây hư hỏng thiết bị; Hoặc làm mất thiết bị, vật tư, dụng cụ, phương tiện được giao quản lý trong giờ làm việc:		
6.1	Giá trị thiệt hại không quá 10 tháng lương tối thiểu vùng	20	
6.2	Giá trị thiệt hại trên 10 tháng đến bằng 30 tháng lương tối thiểu vùng	50	
6.3	Giá trị thiệt hại trên 30 tháng lương tối thiểu vùng	Cắt thưởng ATĐ tháng gây lỗi	
7	Tất cả các vi phạm nội quy, quy chế, quy định, quy trình khác chưa được đề cập ở các mục trên:		
7.1	Chưa làm ảnh hưởng đến đơn vị/Công ty	10	
7.2	Làm ảnh hưởng đến đơn vị, Công ty	40	
III	Các lỗi liên đới (sau khi xét các phần ở trên mà không áp dụng vào khung nào)		
1	Đối với đơn vị/bộ phận có từ 20 nhân viên trở lên: - Cứ 05 nhân viên bị giảm điểm ATĐ thì cán bộ quản lý trực tiếp bị giảm - Cứ 07 nhân viên bị giảm điểm ATĐ thì Trưởng đơn vị bị giảm	20	
2	Đối với đơn vị/bộ phận có từ 10 đến dưới 20 nhân viên: - Cứ 03 nhân viên bị giảm điểm ATĐ thì cán bộ quản lý trực tiếp bị giảm		

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỞNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 18/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký
TT	Tiêu chí xét thưởng	Điểm trừ	
	- Cứ 05 nhân viên bị giảm điểm ATĐ thì Trưởng đơn vị bị giảm	20	
3	Đối với đơn vị/bộ phận có dưới 10 nhân viên: - Cứ 02 nhân viên bị giảm điểm ATĐ thì cán bộ quản lý trực tiếp bị giảm - Cứ 03 nhân viên bị giảm điểm ATĐ thì Trưởng đơn vị bị giảm	20	
4	Trường hợp Cán bộ quản lý trực tiếp có từ 03 nhân viên trở xuống: Cứ 01 nhân viên bị giảm điểm ATĐ thì Cán bộ quản lý đó bị giảm	20	

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-06	Lần sửa đổi: Ban hành mới
	QUY ĐỊNH THƯỞNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 19/19	Ngày sửa đổi: Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

**Phụ lục 3:
Xét thưởng an toàn điện tháng ... năm ...**

Tên đơn vị:

Số TT	Họ và tên	Điểm thưởng ATĐ		Lý do cộng/trừ điểm
		Điểm chuẩn	Điểm xét trong tháng	

Tuyên Quang, ngày ... tháng ... năm ...

CÔNG ĐOÀN BỘ PHẬN

TRƯỞNG ĐƠN VỊ